

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **MÃ THANH TRUNG**

2. Ông **ĐỖ DUY HÙNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **NGUYỄN THỊ BÉ N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **LÊ HOÀNG VĨNH K**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **VÕ VĂN T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **VÕ VĂN N**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4. *Người làm chứng:* Ông **LÊ VĂN TH**, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Hoàng Vĩnh K trả cho chị Nguyễn Thị Bé N số tiền là 250.000.000đồng, thực hiện từ nay đến hết ngày 19/7/2019 là xong nợ.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh K chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Lê Hoàng Vĩnh K chịu 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Nguyễn Thị Bé N 6.750.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08814 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2018/ DS-ST

Ngày: 19-10-2018

**V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài
sản**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông

2. Ông

- Thư ký phiên tòa: Ông **PHẠM MINH TÂN** - Thư ký tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên
tòa:* Không có tham gia.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 214/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **NGUYỄN THỊ BÉ NHỎ**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **LÊ HOÀNG VĨNH KHUÔNG**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **VÕ VĂN THUẬN**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Anh VÕ VĂN HIÊU, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4. *Người làm chứng:* ông LÊ VĂN TAM, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(ông Trung, bà Dung có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- ***Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ tại đơn khởi kiện giải trình bày:*** Do chị với anh Khương là chỗ quen biết nên ngày 15/01/2017 chị có cho anh Khương vay 270.000.000đồng, theo thỏa thuận đến ngày 19/03/2017 anh Khương sẽ trả cho chị 120.000.000đồng, số tiền còn lại sẽ trả dần mỗi tháng 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng. Anh Khương có viết biên nhận làm tin . Tuy nhiên đến nay anh Khương chưa trả tiền cho chị. Chị yêu cầu anh Khương trả 250.000.000đồng và lãi theo qui định đối với số tiền 270.000.000đồng tính từ ngày 15/01/2017 đến ngày xét xử.

Tại các biên bản hòa giải ngày 20/7/2018, 27/8/2018, 03/10/2018 chị Nhỏ chỉ yêu cầu anh Khương trả 250.000.000đồng, không yêu cầu trả lãi.

- ***Bị đơn anh Lê Hoàng Vĩnh Khương tại bản tự khai trình bày:*** Trước đây anh có mượn tiền của vợ chồng chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ , mượn nhiều lần. Ngày 15/01/2017 anh làm biên nhận với tổng số tiền là 270.000.000đồng. ngày 03/12/2017 anh có trả cho chị Nhỏ 180.000.000đồng, đưa tiền cho anh Võ Văn Hiếu là người được anh Võ Văn Thuận(chồng chị Nhỏ) giao toàn quyền lấy tiền với thỏa thuận giữa 02 bên và làm giấy tay đã lấy hết số nợ của anh . Do đó anh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản hòa giải ngày 27/8/2018, 03/10/2018 anh Khương đồng ý trả cho chị Nhỏ 250.000.000đồng nhưng khi nào anh lấy được tiền của anh Hiếu anh mới trả.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn Thuận tại biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải trình bày:*** Năm 2015 anh Khương có nhờ anh vay dùm của chị Tuyên số tiền 150.000.000đồng. Sau đó do anh Khương trả lãi không đầy đủ nên anh mới đứng ra trả tiền cho chị Tuyên , rồi yêu cầu anh Khương viết biên nhận nợ với vợ anh là Nguyễn Thị Bé Nhỏ số tiền 270.000.000đồng. Nội dung giấy nợ do anh Khương tự viết. Khoảng tháng 4/2017 vợ chồng anh đi Buôn Mê Thuột , khi đi anh có điện thoại cho anh Khương và anh Hiếu nói nếu anh Khương có trả tiền thì đưa cho Hiếu dùm . Sau đó anh được người quen báo là Khương có đưa cho Hiếu 20.000.000đồng nhưng Hiếu không đưa cho anh nên anh có liên lạc hỏi và dẫn Khương không được đưa tiền cho Hiếu nữa, nếu đưa thì phải lấy giấy nợ lại. Sau này Khương có đưa tiền cho Hiếu nữa không anh không biết.

Việc vợ anh khởi kiện yêu cầu anh Khương trả tiền vay anh không có ý kiến gì.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn Hiếu tại biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải trình bày:*** Anh có biết việc anh Khương vay tiền của vợ chồng chị Bé Nhỏ. Sau khi vợ chồng Bé Nhỏ đi làm ăn không có ở địa phương có nhờ anh liên hệ anh Khương lấy tiền dùm nên anh có gặp anh Khương nói chuyện và thông nhất anh Khương trả cho vợ chồng anh Thuận 180.000.000đồng là xong nợ. Ngày 03/12/2017

anh Khương có đưa cho anh 90.000.000đồng hẹn ngày hôm sau sẽ đưa thêm 90.000.000đồng là xong. giao nhận tiền tại nhà anh Tam và nhờ anh Tam nhờ anh Tam ghi dùm tờ giấy nhận tiền nhưng sau đó anh Khương không đưa 90.000.000đồng còn lại. Sau khi nhận tiền anh có báo cho vợ chồng anh Thuận biết và đưa cho anh Thuận 5.000.000đồng. Anh sẽ trả lại anh Khương 90.000.000đồng còn việc chị Nhỏ kiện anh Khương anh không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ xác định chỉ yêu cầu anh Khương trả chị 250.000.000đồng và không yêu cầu trả lãi. Xét thấy, việc chị Nhỏ rút lại yêu cầu anh Khương trả số tiền 20.000.000đồng là không yêu cầu trả lãi là quyền tự định đoạt của đương sự, phù hợp qui định pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa hôm nay các bên đương sự đều thống nhất trước đây vợ chồng chị Nhỏ có trả tiền thay cho anh Khương nên anh mới viết giấy mượn tiền ngày 05/01/2017 đối với chị Nhỏ. Trong đó thể hiện anh Khương sẽ trả 120.000.000đồng vào ngày 19/03/2017, số còn lại sẽ trả dần theo tháng từ năm đến mười triệu đồng. Nhưng anh Khương không thực hiện việc trả tiền theo cam kết. Đến khi vợ chồng chị Nhỏ đi làm ăn xa có liên hệ anh Khương và anh Hiếu là bạn chung với nhau là khi nào anh Khương trả tiền sẽ đưa cho anh Hiếu dùm nhưng do anh Hiếu nhận số tiền đầu tiên 20.000.000đồng không đưa lại cho chị Nhỏ nên vợ chồng chị đã yêu cầu anh Khương và anh Hiếu không được nhận tiền của anh nữa. Nay chị Nhỏ chỉ yêu cầu anh Khương trả 250.000.000đồng sau khi trừ đi 20.000.000đồng anh Hiếu đã nhận trước đây. Còn anh Khương cũng đồng ý trả chị Nhỏ 250.000.000đồng nhưng khi nào anh Hiếu trả tiền cho anh thì anh mới trả cho chị Nhỏ.

Xét thấy, việc anh Khương đưa thêm tiền cho anh Hiếu để trả nợ cho anh Thuận tại nhà anh Tam anh không có chứng cứ gì chứng minh có sự thỏa thuận giữa 03 bên, anh Khương cũng không liên lạc báo cho chị Nhỏ biết và cũng không được sự đồng ý của chị Nhỏ, chị Nhỏ cũng không thừa nhận sự việc trên nên đây là lỗi của anh. Do đó việc chị Nhỏ kiện anh đòi tiền là có căn cứ pháp luật.

Đối với số tiền anh Khương đã đưa cho anh Hiếu tại nhà anh Tam. Tại phiên tòa hôm nay anh Khương, anh Hiếu và anh Tam trình bày không thống nhất với nhau. Tuy nhiên như đã nhận định trên việc giao nhận tiền nay không thông qua ý kiến của chị Nhỏ là trái qui định pháp luật, nên việc anh Khương đưa tiền anh Hiếu là quan hệ pháp luật khác, anh có quyền khởi kiện anh Hiếu bằng 01 vụ án dân sự khác. Việc anh Khương xin khi nào lấy được tiền của anh Hiếu sẽ trả cho chị Nhỏ là cố tình kéo dài thời gian gây thiệt thòi quyền lợi chị Nhỏ, việc này cũng không được chị Nhỏ đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét trong vụ án này. Do đó Hội đồng xét xử buộc anh Khương trả cho chị Nhỏ 250.000.000đồng là có cơ sở.

Đối với yêu cầu trả lãi: Tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu phía bị đơn phải trả lãi. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Hoàn lại cho chị Nhỏ số tiền tạm ứng án phí đã đóng. Anh Khương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ.

- Buộc anh Lê Hoàng Vĩnh Khương(Khang) phải trả cho chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ số tiền là 250.000.000đồng.

Kể từ ngày chị Nhỏ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Khương chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: anh Lê Hoàng Vĩnh Khương phải chịu 12.500.000 đồng đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Nguyễn Thị Bé Nhỏ 6.750.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08814 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 19 tháng 10 năm 2018
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Tú Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông
Ông

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 214/ 2018 /TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị NGUYỄN THỊ BÉ NHỎ, sinh năm 1985.
Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh LÊ HOÀNG VĨNH KHƯƠNG, sinh năm 1976.
Địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- Anh VÕ VĂN THUẬN, sinh năm 1987.
Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Anh VÕ VĂN HIẾU, sinh năm 1988.
Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4. *Người làm chứng:* ông LÊ VĂN TẠM, sinh năm 1970
Địa chỉ: ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi bàn bạc thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 như sau:
Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018
về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:⁽⁴⁾

1. *Nguyên đơn*: Chị NGUYỄN THỊ BÉ NHỎ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn*: Anh LÊ HOÀNG VĨNH KHƯƠNG, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh VÕ VĂN THUẬN, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Anh VÕ VĂN HIỂU, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 3, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4. *Người làm chứng*: ông LÊ VĂN TẠM, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁵⁾

Anh Lê hoàng Vĩnh Khương trả cho chị Nguyễn Thị Bé Nhỏ số tiền là 250.000.000 đồng, thực hiện từ nay đến hết ngày 19/7/2019 là xong nợ.

Kể từ ngày chị Nhỏ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Khương chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: anh Lê Hoàng Vĩnh Khương phải chịu 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Nguyễn Thị Bé Nhỏ 6.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08814 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 10 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA